

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 12/10/2019
V/v : “Lê Văn C TTTPCMT”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Minh Đoan
2. Ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1971. Hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã Y, huyện Duy D, tỉnh Hà Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn H và con bà Nguyễn Thị P (đã chết); có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ 03; Có vợ là Nguyễn Thị H (đã chết) và 02 con (lớn 23 tuổi, nhỏ 18 tuổi). Tiền án: Ngày 25/11/2015 bị TAND huyện D, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/9/2016, nhưng chưa thi hành khoản tiền án phí hình sự 200.000 đồng. Tiền sự: Chưa. Nhân thân: Ngày 25/5/2012, bị UBND huyện D, tỉnh Hà Nam, ra Quyết định số 1952, áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Ngày 17/10/2007, bị Tòa án nhân dân huyện T, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. thụ hình đến tháng 6/2008 thì về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019 tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 19/6/2019, C gặp 01 người bạn mới quen tên H tại thị trấn Hòa Mạc, huyện D, C xin H 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng và được H cho 180.000 đồng. C đi sang nhà anh Lê Trọng H (cháu C) ở cùng thôn

mượn chiếc xe máy hiệu Hon da Wave không biển kiểm soát, đến địa bàn thôn B, xã M, huyện P, tìm mua ma túy. C gọi cho một người tên H có số điện thoại 0978990945 nhưng không rõ địa chỉ, bảo H bán cho 01 gói ma túy, H bảo C đứng đợi ở đầu đường thôn B. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, C nhìn thấy 01 thanh niên khoảng 20 tuổi, đen gầy, mặc quần áo bảo, đội mũ và đeo khẩu trang kín mặt điều khiển xe máy đến, C đoán là H, nên bảo người thanh niên bán cho 200.000 đồng ma túy, nhưng. C chỉ đưa 180.000 đồng và được thanh niên này đưa lại cho C 01 gói nhỏ bọc ni lon màu đen, đoán là ma túy, C cầm giữ ở bên tay trái và điều khiển xe trở về, trên đường đi, C bị tổ tuần tra, kiểm soát của Công an huyện Phú Xuyên bắt quả tang, thu giữ tang vật là 01 gói ma túy có trọng lượng 0,125 gram.

Tại Kết luận giám định số 3983/KLGD-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói 01 gói giấy, bên ngoài bọc ni lon màu đen là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,125 gam.

Đối với người tên H đã bán ma túy cho C và người tên H đã cho bị cáo tiền để mua ma túy, đều không rõ tên tuổi, địa chỉ của 02 người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa có kết quả, đã tách ra xử lý sau.

Đối với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 978990945, tên là Nguyễn Thanh N ở thôn B, hiện N vắng mặt tại địa phương, nên chưa đủ cơ sở xác định N có bán ma túy cho C hay không; Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành điều tra, đã tách ra xử lý sau.

Về chiếc xe máy Honda Wave không BKS, là tài sản thuộc sở hữu của anh Lê trọng H. Anh H không biết C mượn để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả cho H chiếc xe máy trên.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 26/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã quyết định truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận, trưa ngày 19/6/2019, bị cáo đã đến địa bàn thôn B, xã M để mua 01 gói ma túy với giá 180.000 đồng, cất giấu trên tay trái để mang về sử dụng, nhưng bị bị cơ quan điều tra, phát hiện, bắt giữ quả tang. Bị cáo thừa nhận bị truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm về tội danh, khung hình phạt đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt Lê Văn C từ 30 - 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, tài sản và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng, không yêu cầu tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an

huyện Phú Xuyên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng của viện kiểm sát và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 16/9/2019, tại đoạn đường thôn B, xã M, huyện P, Công an huyện Phú Xuyên đã kiểm tra, phát hiện bắt giữ bị cáo Lê Văn C, đang tàng trữ 01 gói ma túy heroin với trọng lượng là 0,125 gam. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Xét bị cáo có tiền án, có nhân thân xấu, đã có 02 lần bị kết án về nhóm tội chiếm đoạt tài sản, bị chính quyền địa phương áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, song không bị cáo vẫn tái nghiện, tiếp tục mua ma túy tàng trữ để sử dụng, do đó, cần phải xử nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện và tái hòa nhập với cộng đồng sau khi chấp hành hình phạt.

Khi lượng hình, xét bị cáo thành khẩn khai báo mà áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do C không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo

Đối với người tên H đã bán ma túy cho C và người tên H đã cho bị cáo tiền để mua ma túy, C đều không rõ tên tuổi, địa chỉ của 02 người này. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được họ tên, tuổi, địa chỉ của họ, nên tách ra làm rõ sau, Tòa không xét.

Đối với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 978990945, tên là Nguyễn Thanh N, hiện vắng mặt tại địa phương, nên chưa đủ cơ sở xác định N có bán ma túy cho C hay không nên tách ra xử lý sau. Tòa không xét

Đối với chiếc xe máy Honda Wave không BKS, là tài sản thuộc sở hữu của anh Lê Trọng H. Anh H không biết C mượn để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả cho H chiếc xe máy trên là phù hợp

Về tang vật của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy có số IMEI 356446/08/874718/8 (bị vỡ mặt kính đã cũ), cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Còn 01 phong bì đã được cơ quan công an thu giữ, niêm phong theo qui định của pháp luật, bên trong có chứa 0,125 gram Hêrôin, cần tịch thu tiêu hủy theo qui định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; Điều 106, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt:

Lê Văn C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/6/2019).

Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong mặt trước có hình dấu vuông, bên trong ghi Công an thành phố Hà Nội, tên đối tượng Lê Văn C, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn Q, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; Ngày niêm phong 19/6/2019, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên, bên trong có chứa 0,125 gam Hêrôin theo kết luận giám định số 3983/KLGD – PC09 ngày 26/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy có số IMEI 356446/08/874718/8 (bị vỡ mặt kính đã cũ và không kiểm tra chất lượng bên trong).

Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/9/2019).

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang